

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2024 – 2025**

Căn cứ luật giáo dục 2019;

Căn cứ nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2022 quy định về việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT Ban hành Điều lệ Trường tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 2215/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025;

Thực hiện Công văn số 565/PGDĐT ngày 23/8/2024 của Phòng GDĐT Kinh Môn về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025,

Căn cứ đặc điểm địa phương, kết quả năm học 2024-2025, kế hoạch số 137/KH-THAL ngày 31/8/2024 thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường Tiểu học An Lưu;

Trường Tiểu học An Lưu xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2024 - 2025 như sau:

I. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024 - 2025**1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương**

An Lưu là đơn vị đóng trên địa bàn trung tâm thị xã Kinh Môn với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Thị ủy, giám sát kịp thời của Hội đồng nhân dân thị xã, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian qua đạt nhiều kết quả quan trọng. Trong năm qua do yếu tố khách quan nhưng kinh tế của phường vẫn ổn định và phát triển.

Đối với Giáo dục và Đào tạo Tập trung chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết của HĐND thị xã và phường về phát triển giáo dục mầm non và phổ thông đến năm 2025 và những năm tiếp theo; xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới. Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định; giáo dục mũi nhọn đạt thành tích cao, kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở được giữ vững. Tập trung xây dựng đáp ứng các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ được thực hiện tương đối tốt.

- Tình hình chính trị, an ninh trật tự, an toàn xã hội, kinh tế - văn hoá xã hội của địa phương ổn định, từng bước phát triển theo chiều hướng tích cực. Đời sống của nhân dân ngày được cải thiện, công tác xóa đói giảm nghèo được các cấp quan tâm đúng mức. Nhu cầu giáo dục chất lượng cao của nhân dân địa phương là rất lớn và ngày càng tăng. Trình độ dân trí của nhân dân địa phương ngày được nâng cao. Nhận thức việc

học tập của cộng đồng dân cư ngày càng tiến bộ, mọi gia đình đều quan tâm tới việc học tập của con em và xem đây là nhiệm vụ hàng đầu để thoát nghèo. Khoa học công nghệ ngày càng xâm nhập, phát triển mạnh và được vận dụng khá rộng rãi trong cuộc sống hàng ngày, mang lại hiệu quả thiết thực, nhu cầu việc học đòi hỏi đáp ứng ngày càng cao. Chính quyền địa phương đã có nhiều chính sách tích cực nhằm phát triển giáo dục trên địa bàn.

Trong năm qua đối với Giáo dục và Đào tạo Tập trung chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết của HĐND thị xã và phường về phát triển giáo dục mầm non và phổ thông đến năm 2025 và những năm tiếp theo; xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới. Tập trung xây dựng đáp ứng các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ được thực hiện tương đối tốt.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường.

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường.

Khối	Số lớp	Số lớp học 2 buổi/ ngày	Số học sinh	HSKT học hòa nhập (Trong tổng số)	Ghi chú
Một	4	4	139		
Hai	4	4	123		
Ba	4	4	111		
Bốn	4	4	140	2	
Năm	5	5	143		
Tổng	21	21	656	2	

- Chất lượng giáo dục đảm bảo ổn định và được nâng cao : học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt trên 99,5%; 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học.

- Tổng số học sinh trường có 21 lớp với 656 học sinh, trong đó nữ 295 học sinh; học sinh dân tộc 4 em. Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100%.

- Tỷ lệ học sinh/lớp là 31,2 đảm bảo cho việc giáo viên tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt và đảm bảo cho việc giáo viên có thể dạy đến từng học sinh.

- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày. Học sinh ngoan, tích cực học tập và rèn luyện, hăng say các hoạt động tập thể.

- Học sinh có đạo đức tác phong tốt, lễ phép, biết kính trọng thầy cô và những người lớn tuổi; học sinh ham học hỏi, năng động, tích cực, yêu thích thể dục thể thao và các hoạt động ngoại khóa, tham quan du lịch, thích học các tiết trải nghiệm; được gia đình quan tâm, chăm lo đến việc học;

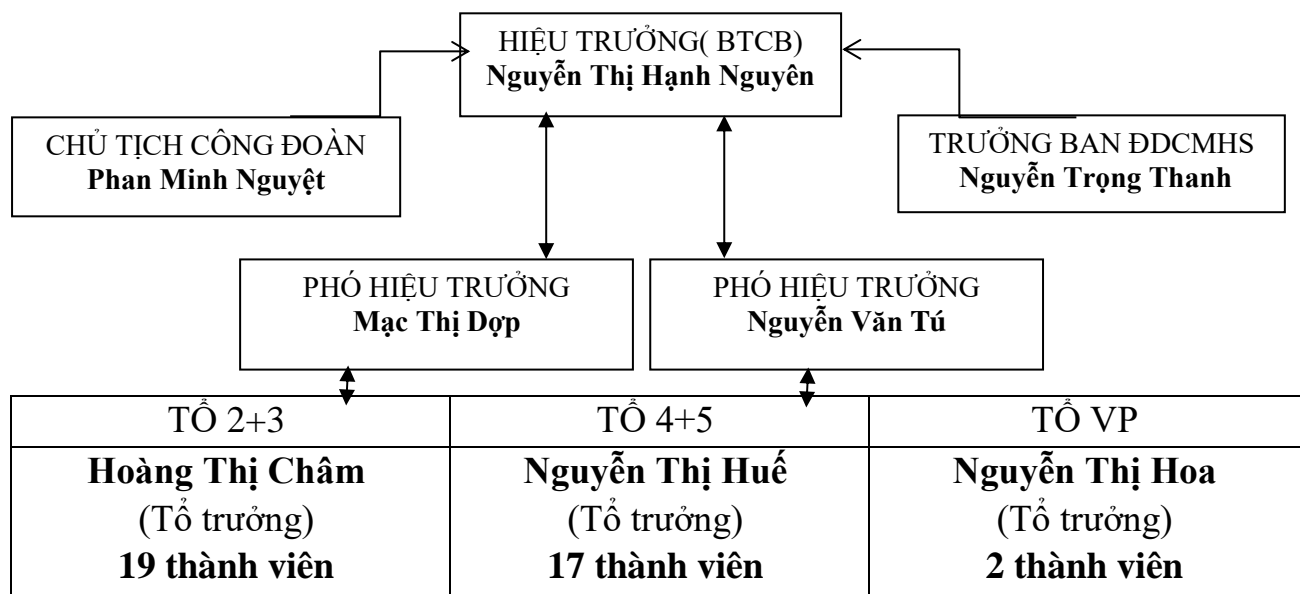
- Đa số học sinh có ý thức học tập tốt, chuyên cần, ngoan ngoãn, lễ phép, thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy.

Ý thức học tập, khả năng tự học của một số học sinh chưa tốt do gia đình chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của các em mà thường phó mặc cho thầy cô giáo là chính. Một bộ phận cha mẹ học sinh đi làm tại các công ty doanh nghiệp từ sáng đến tối nên chưa thật sự quan tâm đến việc giáo dục ý thức học tập và ý thức đạo đức cho học sinh. Một số học sinh mồ côi do cha mẹ mắc tệ nạn xã hội đã mất, hoặc cha mẹ li hôn để con cho ông bà cao tuổi chăm sóc... Vì vậy, kết quả học tập của các em học sinh này và chất lượng đại trà bị ảnh hưởng gây áp lực công việc cho giáo viên (GV phải

tăng cường dành thời gian đầu giờ, cuối giờ để chủ động kèm cặp thêm miễn phí cho các em).

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường

2.2.1. Cơ cấu tổ chức nhà trường



2.2.2 Số liệu CBQL-GV-Nhân viên

Cán bộ quản lý: Cán bộ quản lý:

Chức danh	Số lượng	Trình độ SP			Trình độ chính trị				
		ThS QLGD	Đại học	Cao đẳng	Cao cấp	Cử nhân	Trung cấp	Sơ cấp	Đảng viên
Hiệu trưởng	1		1				1		1
Phó hiệu trưởng	2	1	1				2		2

Giáo viên:

Chức danh	Số Lượng	Trình độ SP			Trình độ chính trị			Đoàn thể		
		ĐH	CĐ	Tr H	Cao cấp	Trung cấp	Sơ cấp	Đảng	Đoàn	CĐ
GV văn hóa	25	24	1			2	20	22	2	25
GV Mĩ Thuật	1	1					1	1		1
GV Thể dục	2	2					2	2		2
GV Tiếng Anh	3	3					1		2	3
GV Tin học	1	1					1	1		1
Tổng	32	31	1			2	25	28	4	32

Tỉ lệ GV / lớp : 31/22 tỉ lệ 1,41

Nhân viên

Chức danh	Số lượng	Trình độ VH			Trình độ đào tạo			Đoàn thể		
		C3	C2	C1	ĐH	CĐ	TrH	CĐV	Đoàn	Đảng
Tổng PT Đội										
Kế toán+ Văn thư	1	1			1			1	1	
Bảo vệ	1		1							
TV-TB	1	1			1			1		1

Y tế										
Tổng	3	2	1		2			2	1	1

- Đội ngũ CBGV của trường là những người có phẩm chất tốt, năng động sáng tạo, có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tuân thủ quy chế của ngành và nội quy của nhà trường. Nghiêm chỉnh chấp hành tốt việc phân công, phân nhiệm, có tinh thần trách nhiệm trong công việc, yêu nghề, ý thức tổ chức kỷ luật cao. Có ý thức nghiêm túc trong việc nghiên cứu, học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và đổi mới giáo dục. Đa số đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên của trường là Đảng viên 31 đ/c đạt tỷ lệ 83,7%. luôn phát huy tốt vai trò và tính tiên phong của Đảng.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo cơ cấu. Giáo viên ngoại ngữ do thiếu nên phải dạy nhiều (trung bình 32 tiết/ tuần) nên ít nhiều cũng ảnh hưởng đến chất lượng dạy học.

Việc áp dụng đổi mới phương pháp trong dạy học của một số giáo viên còn chưa theo kịp xu thế đổi mới của sự nghiệp giáo dục cũng như yêu cầu đổi mới của trường đề ra. Khả năng ứng dụng CNTT của một vài giáo viên còn chậm nên khó khăn khi tiếp cận với CTGDPT 2018 trên sách giáo khoa điện tử của bộ sách Cánh diều. Một số SGK cung cấp còn chậm chưa kịp thời như sách TA khối 1,2,3.

Năm học 2024-2025 là năm học đầu tiên sử dụng hồ sơ điện tử ứng dụng việc số hóa hồ sơ do đó việc lưu trữ và cập nhật hồ sơ của một số đ/c giáo viên còn chậm

2.3. Về cơ sở vật chất.

Tổng số phòng học có 21 phòng học trong đó: kiên cố 21 phòng. Đủ để tổ chức cho học sinh học 2 buổi/ngày. Tất cả các phòng học đã được tu sửa nên đảm bảo cho việc dạy và học của nhà trường.

- Phòng nghe nhìn có 01 phòng được đầu tư theo dự án của Tỉnh gồm: Bảng tương tác, máy chiếu cự ly gần, hệ thống loa, máy tính.

- Đồ dùng dạy học đảm bảo đủ cho giáo viên dạy học; hệ thống điện thấp sáng, quạt mát cho trong các phòng học đảm bảo phục vụ tốt cho công tác dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục; có 21 lớp/21 lớp có máy chiếu hoặc Tivi được kết nối mạng Internet phục vụ cho việc dạy học của GV và HS.

Giáo viên và học sinh có đủ đồ dùng, thiết bị dạy học, SGK, tài liệu hướng dẫn giảng dạy phục vụ tốt cho việc giảng dạy và học tập.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 – 2025

1. Mục tiêu chung

1.1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

1.2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

1. 3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

1. 4. Đẩy mạnh chuyên đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học¹; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

1. 5. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Kết quả học tập các môn học:

Thực hiện kế hoạch và duy trì sĩ số 100%. Ngay từ đầu năm học triển khai tập huấn bổ sung về công tác điều tra và cập nhật số liệu phổ cập. Năm 2024, điều tra và viết phiếu mới do phiếu cũ không còn chỗ nhập thông tin mới.

Do đặc thù của địa phương nên số liệu để xây dựng kế hoạch tuyển sinh lớp 1 năm học mới phải căn cứ cả hai điều kiện: hộ khẩu và nơi sinh sống của trẻ.

Tổng số 656 HS/ 21 lớp (trong đó có 02 HS khuyết tật học hòa nhập).

Số lớp học 02 buổi/ngày: 21/21 lớp.

2.2. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học.

Tham gia tập huấn, xây dựng kế hoạch điều tra bổ sung độ tuổi từ 0 – 60 trên địa bàn chính xác, cập nhật số liệu thường xuyên.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc xây dựng kế hoạch giáo dục cho trẻ khuyết tật, thường xuyên cập nhật thông tin và lưu trữ hồ sơ.

Hoàn thành phổ cập năm 2024. Trong đó:

Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%.

Duy trì sĩ số: 100% - Phân đầu giữ vững chuẩn PCGDTH mức độ 3.

2.3. Chỉ tiêu về kết quả học tập các môn học, chỉ tiêu xếp loại mức độ hoàn thành và phát triển năng lực, phẩm chất và các phong trào, hội thi của HS:

3. Kết quả học tập các môn học:

3.1. Xếp loại Giáo dục:

Hoàn thành tốt và hoàn thành các môn học: trên 99,5%.

3.2. Năng lực: Mức tốt và đạt ở các năng lực thành phần đều đạt trên 99,5%.

3.3. Phẩm chất: Mức tốt và đạt ở các phẩm chất thành phần đều đạt 100%.

3.4. Các chỉ tiêu khác:

- Học sinh được học 2 buổi/ ngày: 100%
 - Học sinh lớp 1 -> lớp 5 được học ngoại ngữ: 100%
 - Học sinh lớp 3 -> lớp 5 được học tin học: 100%
 - Lớp 1,2,3,4 hoàn thành CTLH và được lên lớp: Trên 99,5%.
 - HS lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học: tỉ lệ 100%
 - Học sinh được khen thưởng cấp trường:
-

- + Học sinh xuất sắc: 42%
- + HS tiêu biểu: 12%
- Danh hiệu lớp:
- + Lớp xuất sắc: 6 -> 8 lớp + Lớp tiên tiến: 13 -> 15 lớp
- HS lớp 3,4,5 được giáo dục bơi: 100%; HS biết bơi: trên 50%
- Học sinh tham gia ăn bán trú tại trường: 45%
- Các cuộc thi và giao lưu đối với GV, HS: tham gia đầy đủ và phần đầu đạt giải cao. Khuyến khích HS tham gia các cuộc thi trên mạng Internet như: VioEdu, IOE, Violympic Toán, Trạng nguyên Tiếng Việt, Trạng nguyên toàn tài, Olympic toán quốc tế TIMO, Olympic Toán Quốc tế FISO...

3.5. Chỉ tiêu phấn đấu các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với tập thể và cá nhân CBGV,NV:

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên
- Trường:
- + Giữ vững danh hiệu Tập thể Lao động Tiên tiến; Kiểm định chất lượng giáo dục mức 2; trường đạt chuẩn Quốc gia MĐ1. Phấn đấu đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.
- + Đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3.
- + Đơn vị văn hoá năm 2024
- + Đạt cơ quan, đơn vị an toàn về an ninh trật tự năm 2024.
- Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Đoàn thanh niên: Xuất sắc
- Liên Đội TNTP HCM: Xuất sắc; Tỉnh Đoàn tặng Bằng khen.
- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 04 -> 07 đồng chí.
- Lao động tiên tiến: 20 -> 25 đồng chí
- Bằng khen, Giấy khen các cấp: 06 -> 07 đ/c
- Thư viện: duy trì đạt chuẩn mức độ 1.

3.6. Các chỉ tiêu khác:

- Đánh giá Chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; đánh giá GV theo chuẩn nghề nghiệp: 34/34 đ/c được xếp loại từ mức đạt trở lên, không có cá nhân xếp mức chưa đạt.
- Đánh giá xếp loại viên chức: 36/36 đ/c được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Không có cá nhân xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.
- CBQL có bằng Thạc sĩ : 01 đ/c (33,33%)
- GV, CBQL có trình độ Đại học trở lên: Trên 97%
- GV ngoại ngữ đạt chuẩn về NLNN: 100%
- Sử dụng đồ dùng dạy học có hiệu quả, tự làm đồ dùng dạy học: ít nhất 1-2 đồ dùng số có chất lượng tốt/giáo viên/năm.
- Thi GV dạy giỏi cấp trường: có 100% GV đủ điều kiện tham gia. Trong đó có ít nhất 85% số GV dự thi được công nhận GV dạy giỏi cấp trường.
- Thi GV dạy giỏi môn: Tiếng Anh, Giáo dục thể chất, Mỹ thuật và GV dạy giỏi khối lớp 4 cấp thị xã: Tham gia đầy đủ, phần đầu được công nhận GV dạy giỏi cấp thị xã và có cá nhân được đánh giá xuất sắc.
- 100% CBQL, GV, NV viết hoặc áp dụng sáng kiến và được công nhận từ cấp trường trở lên. Phần đầu có từ 10-15 SK được công nhận cấp cơ sở.

- Tổ chức tốt các chuyên đề, hội thảo theo chỉ đạo của PGD, SGD và theo đăng ký của các tổ chuyên môn.
- 100% giáo viên áp dụng các chuyên đề do nhà trường, PGD, SGD tổ chức để giảng dạy nâng cao chất lượng.
- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Tối thiểu 2 đợt/ tổ chuyên môn/ học kì. Riêng khối 5 cần tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học nhiều hơn để tháo gỡ khó khăn khi thực hiện chương trình GDPT 2018.
- Thực hiện các nội dung giáo dục tích hợp theo chỉ đạo của BGD, SGD và PGD; hoạt động ngoài giờ lên lớp, tìm hiểu về quê hương, Đảng, Bác... có hiệu quả cao.
- Đẩy mạnh phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập" gắn với việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; thực hiện tốt cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo". Thực hiện tốt Luật thi đua khen thưởng đảm bảo tính thực chất và hiệu quả.
- Thực hiện tốt Luật Giáo dục 2019. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho CBGV được đi học sau Đại học để nâng cao trình độ.
- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn; giữ vững ANTT; làm tốt công tác phòng chống cháy nổ; thực hiện tốt quy định về ATGT, mô hình "Công trường ATGT", trang trí trường lớp, chăm sóc, bảo vệ cây xanh, tạo cảnh quan nhà trường: Xanh - sạch - đẹp. Các lớp thi đua bảo vệ tài sản được giao.
- Cán bộ giáo viên nhà trường thực hiện tốt chế độ chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, địa phương đề ra. Trường không có cán bộ giáo viên, nhân viên sinh con thứ 3.

III. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1)

	Hoạt động giáo dục (Môn học)	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKI I	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII
1. Môn học bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	144	136	245	144	136
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	Tự nhiên và xã hội	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
5	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
6	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật)	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
7	HĐTN (CC, SH)	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
8	Tin học & CN							70	36	34	70	36	34	70	36	34
9	Tiếng Anh							140	72	68	140	72	68	140	72	68
10	Lịch sử & Địa Lí										70	36	34	70	36	34
11	Khoa học										70	36	34	70	36	34
2. Môn học tự chọn																
12	Tiếng Anh (Tự chọn)	70	36	34	70	36	34									
3. Hoạt động củng cố, tăng cường																
14	Tăng cường Tiếng Việt	175	90	85	140	72	68	105	54	51	105	54	51	70	36	35
15	Tăng cường Toán	105	54	51	140	72	68	140	72	68	70	36	35	70	36	35
Tổng		1225	630	595	1225	630	595	1225	630	595	1225	630	595	1225	630	595

2. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học.

Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học 2024-2025 (Phụ lục 2)

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	TG thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng tham gia
9/2024	Truyền thông nhà trường	Tổ chức Lễ khai giảng.	Trực tiếp toàn trường	Sáng 5/9	BGH + GV	Toàn trường
		Hoạt động trải nghiệm: "Vui Tết Trung thu".	HĐ Toàn trường	17/9 (15 tháng 8 âm lịch)	ĐD, GVCN,	GV, HS toàn trường
10/2024	Vòng tay bạn bè;	Tuyên truyền học sinh giảm rác thải nhựa, bảo vệ môi trường.	HĐ tại lớp	Tuần 1 tháng 10	GVCN, HS	GV, HS

	Bảo vệ môi trường	Tổ chức hoạt động trải nghiệm: Chủ đề: Bảo vệ môi trường - Giảm rác - giảm nhựa:	Tập trung	Sáng thứ 2 - ngày 04/10	TPTĐ, GV	GV, HS toàn trường
11/2024	Biết ơn thầy cô giáo	Trang trí lớp	HĐ tại lớp	Từ 01 đến 15/11/2024	GVCN, HS, PHHS	GVCN, HS, PHHS
		Giao lưu văn nghệ;	Tập trung	Từ 15 đến 20/11/2024	Học sinh	GVCN, ĐĐ, PHHS
12/2024	Uống nước nhớ nguồn	Viếng nghĩa trang liệt sỹ, Nghe nói chuyện về anh bộ đội Cụ Hồ	Tập trung	Chiều thứ 2 ngày 20/12/2024	TPTĐ, CCB phường, GVCN,	CBGV, HS toàn trường
1+2/2025	Mừng Đảng - Mừng Xuân; Giữ gìn truyền thống VH dân tộc	Tổ chức các HĐ giao lưu văn nghệ, trò chơi dân gian	Tập trung, tại lớp	Các buổi SHDC, SHL	TPTĐ, GVCN, HS	GV, HS các lớp
		Tổ chức phong trào "Lá lành đùm lá rách" hoạt động nuôi lợn đất	HĐ tại lớp	Từ 03 đến 24/1/2024	GVCN, HS, PTĐ	GV, HS các lớp
3/2025	Yêu quý mẹ và cô giáo	Biểu diễn văn nghệ; Thi: Nét đẹp thiếu nhi.	Tập trung	Tiết 6,7 ngày 25/3	GVCN, HS, PTĐ	HS toàn trường
4/2025	Hoà bình và hữu nghị; Hội vui học tập	Tổ chức ngày hội đọc sách	Tập trung	Sáng 23/4	TPT, đ/c TV, HS, GVCN	HS lớp 3,4,5
5/2025	Kính yêu Bác Hồ	- GD HS hiểu về Bác Hồ, học tập và làm theo 5 điều Bác Hồ dạy, hiểu biết về truyền thống Đội TNTPHCM. - Thăm cánh đồng lúa quê em	Tập trung	Chủ nhật ngày 08 tháng 5	GVCN, ĐĐ, HS, PHHS	Toàn trường

3. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (Nhà trường có học sinh bán trú) (Phụ lục 3)

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Vui chơi giải trí	Chơi các trò chơi tự do, các trò chơi dân gian	Học sinh bán trú	Sau khi ngủ trưa dậy	Nhà trường	
2	Giải trí	Xem ti vi chương trình giải trí phù hợp	Học sinh bán trú	Sau khi ăn trưa (trước giờ ngủ trưa)	Trong lớp học	

3	Tuyên truyền, giáo dục	Xem ti vi các nội dung giáo dục truyền thống nhà trường, gương người tốt việc tốt, các nội dung phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh...	Học sinh bán trú	Sau khi ăn trưa (trước giờ ngủ trưa)	Trong lớp học	
4	Đọc sách	Đọc sách, truyện	Học sinh toàn trường	Trong giờ ra chơi, nghỉ trưa	Thư viện (trong lớp)	
5	Câu lạc bộ	Tham gia các câu lạc bộ nhà trường tổ chức theo kế hoạch.	Học sinh có nhu cầu, theo sở thích	Sau giờ học chính thức (vào các buổi chiều)	Nhà trường	

4. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần- Năm học 2024- 2025 đối với khối lớp (Có chương trình cụ thể từng khối lớp).

(Phụ lục 4)

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THEO TUẦN TRONG NĂM HỌC

Tuần KG:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		2/9	3/9	4/9	5/9	6/9	7/9	8/9	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1		Nghỉ bù	Chuẩn bị	Khai giảng Năm học mới	LL			
	2	LL							
	3	LL							
	4	LL							
Chiều	5					LL			
	6					LL	SHCM		
	7					LL			

Tuần 01:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		9/9	10/9	11/9	12/9	13/9	14/9	15/9	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐT N	LL	LL	LL	LL			Ngày 9..10/9 HS nghỉ học Tổng dọn VS sau bão số 3
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	LL			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL	SHCM		
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	HĐT N			

Tuần 02:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		16/9	17/9	18/9	19/9	20/9	21/9	22/9	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL			
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	LL			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL	SHCM		
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	HĐTN			

Tuần 03:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		23/9	24/9	25/9	26/9	27/9	28/9	29/9	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL			
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	LL			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL	Họp HĐ		
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	HĐTN			

Tuần 04:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		30/9	01/10	02/10	03/10	04/10	05/10	06/10	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL	Hội Nghị VC-NLĐ		
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	LL			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL			
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	HĐTN			

Tuần 05:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		07/10	08/10	09/10	10/10	11/10	12/10	13/10	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL	SHCM		
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	LL			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL			
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	HĐTN			

Tuần 06:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		14/10	15/10	16/10	17/10	18/10	19/10	20/10	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL			
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	LL			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL	SHCM		
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	HĐTN			

Tuần 07:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		21/10	22/10	23/10	24/10	25/10	26/10	27/10	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL			
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	LL			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL	SHCM		
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	HĐTN			

Tuần 08:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		28/10	29/10	30/10	31/10	01/11	02/11	03/11	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL			
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	LL			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL	Họp HĐ		
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	HĐTN			

Tuần 09:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		04/11	05/11	06/11	07/11	08/11	09/11	10/11	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL			Ngày 8/11 (thứ 6) Kiểm tra giữa học kì I lớp 4+5.
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	LL			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL	Chăm bài KS		
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	HĐTN			

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Tuần 10:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	16/11	17/11	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL			
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	HĐTN			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL	SHCM		
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	LL			

Tuần 11:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	23/11	24/11	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	Hoạt động tập thể “Kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11”	LL	LL			
	2	LL	LL		LL	LL			
	3	LL	LL		LL	LL			
	4	LL	LL		LL	HĐTN			
Chiều	5	LL	LL		LL	LL			
	6	LL	LL		LL	LL			
	7	LL	LL		LL	LL			

Tuần 12:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		25/11	26/11	27/11	28/11	29/11	30/11	01/12	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL			
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	HĐTN			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL	Họp HĐ		
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	LL			

Tuần 13:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		02/12	03/12	04/12	05/12	06/12	07/12	08/12	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL			
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	HĐTN			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL	SHCM		
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	LL			

Tuần 14:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		09/12	10/12	11/12	12/12	13/12	14/12	15/12	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL			
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	HĐTN			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL	SHCM		
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	LL			

Tuần 15:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		16/12	17/12	18/12	19/12	20/12	21/12	22/12	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	LL	LL	LL	LL	LL			
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	LL			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL	SHCM		
	6	LL	LL	LL	LL	HĐTN			HĐTN chăm sóc nghĩa tra liệt sỹ, nghe nói chuyện về anh bộ đội
	7	LL	LL	LL	LL	HĐTN			

Tuần 16:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		23/12	24/12	25/12	26/12	27/12	28/12	29/12	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL			
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	HĐTN			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL	Họp HĐ		
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	LL			

Tuần 17:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		30/12	31/12	01/01	02/01	03/01	04/01	05/01	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	Nghỉ lễ Tết dương lịch	LL	LL			
	2	LL	LL		LL	LL			
	3	LL	LL		LL	LL			
	4	LL	LL		LL	LL			
Chiều	5	LL	LL		LL	LL	SHCM		
	6	LL	LL		LL	LL			
	7	LL	LL		LL	LL			

Tuần 18:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		06/01	07/01	08/01	09/01	10/01	11/01	12/01	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	LL	HĐTN	LL	LL	LL	Chăm bài kiểm tra cuối kì I		Kiểm tra cuối học kì I (Thứ 5 kiểm tra khối 1+2; Thứ 6 kiểm tra khối 3+4+5)
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	HĐTN	LL	LL	LL	LL			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL			
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	LL			

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		13/01	14/01	15/01	16/01	17/01	18/01	19/01	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	LL	LL	LL	LL	Sơ kết học kì I			- Dạy bù những tiết còn thiếu - GVCN, GVC hoàn thiện hồ sơ học kì I. - Báo cáo kết quả học kì I - Sơ kết học kì I
	2	LL	LL	LL	LL				
	3	LL	LL	LL	LL				
	4	LL	LL	LL	LL				
Chiều	5	LL	LL	LL	LL				
	6	LL	LL	LL	LL				
	7	LL	LL	LL	LL				

Tuần 19: (Bắt đầu học kì II từ ngày 20/01/2025)

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		20/01	21/01	22/01	23/01	24/01	25/01	26/01	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL			
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	HĐTN			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL			
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	LL			

Dự kiến nghỉ Tết âm lịch: Từ ngày 27/01/2025 đến hết ngày 02/02/2025

Tuần 20:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		03/02	04/02	05/02	06/02	07/02	08/02	09/02	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL	SHCM		
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	HĐTN			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL			
	6	LL	LL	LL	LL	LL			

	7	LL	LL	LL	LL	LL			
--	---	----	----	----	----	----	--	--	--

Tuần 21:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		10/02	11/02	12/02	13/02	14/02	15/02	16/02	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL	SHCM		
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	HĐTN			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL			
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	LL			

Tuần 22:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		17/02	18/02	19/02	20/02	21/02	22/02	23/02	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL	SHCM		
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	HĐTN			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL			
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	LL			

Tuần 23:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		24/02	25/02	26/03	27/02	28/02	01/3	02/3	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL	Họp HĐ		
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	HĐTN			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL			
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	LL			

Tuần 24:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		03/3	04/3	05/3	06/3	07/3	08/3	09/3	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL	SHCM		
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	HĐTN			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL			
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	LL			

Tuần 25:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		10/03	11/03	12/3	13/3	14/3	15/3	16/3	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL			
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	HĐTN			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL	SHCM		
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	LL			

Tuần 26:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		17/03	18/03	19/03	20/03	21/03	22/03	23/03	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL	Tổ chức HĐTN Chủ đề 26/3		
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	HĐTN			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL			
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	LL			

Tuần 27:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		24/03	25/03	26/3	27/03	28/03	29/03	30/03	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL			
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	HĐTN			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL	SHCM		
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	LL			

Tuần 28:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		31/03	01/4	02/4	03/4	04/4	05/4	06/4	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐTN	LL	LL	LL	LL	Chăm bài		Sáng thứ 6 Kiểm tra giữa học kì II lớp 4+5.
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	LL			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL	Họp HĐ		
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	HĐTN			

Tuần 29:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần	Ghi chú
------	------	---	---------

		07/4	08/4	09/4	10/4	11/4	12/4	13/4	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	Nghỉ Giỗ tổ Hùng Vương 10/3 AL	HĐT N	LL	LL	LL	SHCM		
	2		LL	LL	LL	LL			
	3		LL	LL	LL	LL			
	4		LL	LL	LL	HĐT N			
Chiều	5		LL	LL	LL	LL			
	6		LL	LL	LL	LL			
	7		LL	LL	LL	LL			

Tuần 30:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		14/4	15/4	16/4	17/4	18/4	19/4	20/4	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐT N	LL	LL	LL	LL	SHCM		
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	HĐT N			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	LL			
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	LL			

Tuần 31:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		21/4	22/4	23/4	24/4	25/4	26/4	27/4	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐT N	LL	LL	LL	LL	SHCM		
	2	LL	LL	LL	LL	LL			
	3	LL	LL	LL	LL	LL			
	4	LL	LL	LL	LL	LL			
Chiều	5	LL	LL	LL	LL	HĐT N			
	6	LL	LL	LL	LL	LL			
	7	LL	LL	LL	LL	LL			

Tuần 32:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		28/4	29/4	30/4	01/5	02/5	03/5	04/5	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	HĐT N	LL	Nghỉ 30/4	Nghỉ 01/5	LL			
	2	LL	LL			LL			
	3	LL	LL			LL			
	4	LL	LL			LL			
Chiều	5	LL	LL			LL			
	6	LL	LL			LL			
	7	LL	LL			LL			

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần	Ghi chú
------	------	---	---------

		05/5	06/5	07/5	08/5	09/5	10/5	11/5	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	LL	LL						
	2	LL	LL						
	3	LL	LL						
	4	LL	HĐTN						
Chiều	5	LL	LL						
	6	LL	LL						
	7	LL	LL						

Tuần 33:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		05/5	06/5	07/5	08/5	09/5	10/5	11/5	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1			HĐTN	LL	LL			
	2			LL	LL	LL			
	3			LL	LL	LL			
	4			LL	LL	LL			
Chiều	5			LL	LL	LL	Họp HĐ		
	6			LL	LL	LL			
	7			LL	LL	LL			

Tuần 33:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		12/5	13/5	14/5	15/5	16/5	17/5	18/5	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	LL	LL						
	2	LL	LL						
	3	LL	LL						
	4	LL	HĐTN						
Chiều	5	LL	LL				SHCM		
	6	LL	LL						
	7	LL	LL						

Tuần 34:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		12/5	13/5	14/5	15/5	16/5	17/5	18/5	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1			HĐTN	LL	LL			Kiểm tra, bàn giao HS lớp 5 và cuối kỳ 2 các lớp có kế hoạch cụ thể sau
	2			LL	LL	LL			
	3			LL	LL	LL			
	4			LL	LL	LL			
Chiều	5			LL	LL	LL	SHCM		
	6			LL	LL	LL			
	7			LL	LL	LL			

Tuần 34:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần	Ghi chú
-------------	-------------	--	----------------

	t	19/5	20/5	21/5	22/5	23/5	24/5	25/5	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1	LL	LL						Kiểm tra, bàn giao HS lớp 5 và cuối kỳ 2 các lớp có kế hoạch cụ thể sau
	2	LL	LL						
	3	LL	LL						
	4	LL	HĐT N						
Chiều	5	LL	LL				SHC M		
	6	LL	LL						
	7	LL	LL						

Tuần 35:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú
		19/5	20/5	21/5	22/5	23/5	24/5	25/5	
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	
Sáng	1			HĐT N	LL	LL			Kiểm tra, bàn giao HS lớp 5 và cuối kỳ 2 các lớp có kế hoạch cụ thể sau
	2			LL	LL	LL			
	3			LL	LL	LL			
	4			LL	LL	LL			
Chiều	5			LL	LL	LL	SHCM		
	6			LL	LL	LL			
	7			LL	LL	LL			

Tuần 35:

Buổi	Tiết	Thời gian tổ chức các HĐ giáo dục theo tuần							Ghi chú		
		26/5	27/5	28/5	29/5	30/5	31/5	01/6			
		T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN			
Sáng	1	LL	LL	Hoàn thiện hồ sơ tập thể, cá nhân	Xét hoàn CT lớp học Xét hoàn CTTH	Họp HĐ Thi đua-KT	Tổng kết năm học				
	2	LL	LL								
	3	LL	LL								
	4	LL	LL								
Chiều	5	LL	LL								
	6	LL	LL								
	7	LL	LL								

5. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024- 2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục .

5.1 Kế hoạch thời gian năm học:

Thực hiện theo Quyết định số 2215/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 như sau:

- Ngày tựu trường: 22/8/2024 (đối với lớp 1); 29/8/2024 (đối với lớp 2,3,4,5)
- Ngày khai giảng: 05/9/2024
- Học kỳ 1: Từ ngày 06/9/2024 đến ngày 17/01/2025 (18 tuần thực hiện chương trình và các hoạt động giáo dục).

- Học kỳ 2: Từ ngày 20/01/2025 đến trước ngày 30/5/2025 (17 tuần thực hiện chương trình và các hoạt động giáo dục).
- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2025
- Hoàn thành công tác tuyển sinh vào lớp 1 tiểu học trước ngày 31/7/2025
- Khung thời gian hoạt động trong ngày (2 buổi/ ngày)

Thời gian		Hoạt động
6h45 - 7h00	15 phút	Truy bài buổi sáng
7h00 - 8h40	40 phút	Tiết 1
8h45 - 8h25	40 phút	Tiết 2
8h25-8h50	25 phút	Ra chơi, MHST
8h50 - 9h30	40 phút	Tiết 3
9h35 - 10h15	40 phút	Tiết 4
10h15		Tan học buổi sáng
10h20 – 13h30		Nghỉ trưa (HS bán trú)
13h45 - 14h	15 phút	Truy bài buổi chiều
14h - 14h40	40 phút	Tiết 1
14h45 - 15h25	40 phút	Tiết 2
15h25 - 15h50	35 phút	Ra chơi
15h50 - 16h30	40 phút	Tiết 3
16h30		Tan học buổi chiều

5.2. Đối với khối lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ nhật	Điều chỉnh
Sáng	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	SHCM		SHCM vào sáng thứ 7 hàng tuần
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	4	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
Chiều	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
Tổng số tiết/tuần		35tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú			
1	Tiếng Việt		12						
2	Toán		3						
3	Đạo đức		1						
4	HĐTN		3						

	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
Tổng số tiết/tuần		35tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung				Số lượng tiết học		Ghi chú		
1	Tiếng Việt				7				
2	Toán				5				
3	Đạo đức				1				
4	HĐTN				3				
5	TNXH				2				
6	GDTC				2				
7	Âm nhạc				1				
8	Mĩ thuật				1				
9	Tin học& Công nghệ				2				
10	Tiếng Anh				4				
11	Hoạt động tăng cường				7				

Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 (*Có kế hoạch cụ thể của khối 3*)

5.3. Đối với khối lớp 4 (*Có kế hoạch cụ thể của khối*)

Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		Thứ 7	Chủ nhật	Điều chỉnh
Sáng	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp		SHCM		SHCM vào sáng thứ 7 hàng tuần
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
	4	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
Chiều	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp				
Tổng số tiết/tuần		35tiết/tuần								
TỔNG HỢP										
TT	Nội dung				Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt				7					
2	Toán				5					
3	Đạo đức				1					
4	HĐTN				3					
5	Khoa học				2					
6	Lịch sử- Địa lý				2					
7	Âm nhạc				1					
8	Mĩ thuật				1					
9	Thể dục				2					
10	TH- CN				2					
11	TA				4					
12	Hoạt động tăng cường				5					

5.3. Đối với khối lớp 5 (*Có kế hoạch cụ thể của khối*)

Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ	Điều chỉnh
------	------	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-----	------------

	học							nhật	
Sáng	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	SHCM		SHCM vào sáng thứ 7 hàng tuần
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	4	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
Chiều	1	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	2	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
	3	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp	Lên lớp			
Tổng số tiết/tuần		35tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt			7					
2	Toán			5					
3	Đạo đức			1					
4	HĐTN			3					
5	Khoa học			2					
6	Lịch sử- Địa lý			2					
7	Âm nhạc			1					
8	Mĩ thuật			1					
9	Thể dục			2					
10	TH- CN			2					
11	TA			4					
12	Hoạt động tăng cường			5					

Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp ,5 (Có kế hoạch cụ thể của khối 5)

IV. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Thực hiện thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT.Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2024-2025.

- Tích cực tham mưu cho Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường, thị xã để tiếp tục tăng cường CSVC đảm bảo đủ phòng học. Khẩn trương thực hiện đề án di chuyển vị trí trường học để đảm bảo diện tích, khuôn viên, các phòng học và phòng chức năng,... hỗ trợ kinh phí tăng cường cơ sở vật chất trường học. Tuyên truyền vận động phụ huynh học sinh, các tổ chức đoàn thể, xã hội, các doanh nghiệp trên địa bàn tham gia tài trợ, ủng hộ, hỗ trợ kinh phí xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, mua sắm đủ trang thiết bị cho khu bán trú, thực hiện phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện HS tích cực.

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức thực hiện tốt công tác bán trú, phục vụ nhu cầu ăn nghỉ của HS ngày một tốt hơn.

- Tích cực rà soát quy hoạch số lớp, số học sinh và đội ngũ CBQL, GV cho phù

hợp điều kiện kinh tế xã hội của địa phương đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân, tránh tình trạng thực hiện kế hoạch không đảm bảo các yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục. Xây dựng tủ sách lớp học, áp dụng mô hình “thư viện xanh”, phát triển văn hóa đọc cho các đối tượng trong nhà trường với phương châm: “Góp một cuốn sách nhỏ đọc nhiều cuốn sách hay”...phù hợp điều kiện thực tế. Phát huy các nguồn lực xã hội hóa trong việc xây dựng thư viện trường học. Quan tâm đẩy mạnh việc đọc sách của học sinh tại đơn vị, phát huy tốt việc khai thác thư viện. Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các thiết bị dạy học hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học, thiết bị dạy học tự làm.

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018. Làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao chất lượng nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

2. Thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên đủ về số lượng theo định mức để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đủ về thành phần để thực hiện dạy học các môn học theo quy định của chương trình đảm bảo phù hợp với việc rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại một cách hợp lý hệ thống, quy mô trường, lớp đối với cấp tiểu học.

- Thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để đáp ứng yêu cầu cho việc triển khai CTGDPT 2018; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 5 theo chương trình mới được bồi dưỡng trước khi thực hiện nhiệm vụ. Tạo điều kiện tốt nhất để 100% cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo.

- Chỉ đạo 100% GV nhà trường có kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng. Các tổ, cá nhân thực hiện nghiêm túc các nội dung bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, trong đó đặc biệt coi trọng công tác tự học, tự bồi dưỡng của CBQL và GV. Tạo điều kiện cho CBGV tham gia các lớp học bồi dưỡng nâng cao trình độ đào tạo đảm bảo tính hợp lý.

- Tổ chức có hiệu quả các chuyên đề cấp trường: Phân công cụ thể người báo cáo chuyên đề, đối tượng tham gia chuyên đề. Các chuyên đề khác giao cho tổ chuyên môn lựa chọn nội dung và hình thức và tổ chức cho hiệu quả; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 378/SGDĐT-GDTH ngày 21/4/2020 của Sở GDĐT.

- Có chính sách hỗ trợ động viên, khuyến khích giáo viên đi học tập, đào tạo nâng chuẩn đảm bảo 100% giáo viên có trình độ đạt chuẩn được quy định tại Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo- Điều lệ trường tiểu học

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

Thực hiện xây dựng kế hoạch sinh hoạt tổ chuyên môn theo công văn số 1315 /BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Bộ GDĐT

- Thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong các nghị quyết họp tổ, nhóm. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 tuần/ lần;

- Tăng cường sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và đặc biệt là các chuyên đề theo hướng phát triển năng lực học sinh đối với các khối, lớp. Chuyên đề tích hợp liên môn, nội môn ở các khối lớp theo đúng kế hoạch của accs tổ khối.

- Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp; đảm bảo nền nếp, chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- BGH kết hợp với tổ chuyên môn chỉ đạo thảo luận để xây dựng kế hoạch bài dạy và ký duyệt kế hoạch dạy học mỗi tuần 1 lần vào thứ 6 hàng tuần .

- BGH, tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ/nhóm chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên phải có nhận xét đầy đủ, chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra. BGH duy trì nền nếp ký duyệt, Sổ kế hoạch giảng dạy của giáo viên trong ngày thứ 6.

- Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung giải quyết các vấn đề: Dạy học phát triển năng lực; nghiên cứu bài học; dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm trong tổ; triển khai các nội dung chuyên môn mới; tổ chức các chuyên đề đi sâu đổi mới phương pháp dạy học, các kỹ thuật dạy học. Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 02 chuyên đề/năm học về dạy học theo hướng nghiên cứu bài học và phát triển năng lực học sinh. Vận dụng các chuyên đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

4. Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày:

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp đảm bảo mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết học 35 phút, 10 buổi với 35 tiết / tuần.

- Đảm bảo thực hiện đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong các giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

- Các hoạt động giáo dục trong các giờ chính khóa được tiến hành thông qua

dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn trong chương trình giáo dục do bộ GDban hành.

- Các hoạt động giáo dục ngoài chính khóa bao gồm các hoạt động về khoa học, văn học, thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng tránh các tai nạn thương tích, các tệ nạn xã hội, giáo dục kỹ năng sống... được tổ chức để học sinh trải nghiệm thông qua các hoạt động vui chơi, tham quan, giao lưu văn hóa, giáo dục môi trường, hoạt động từ thiện và các hoạt động xã hội khác phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực.

- Đảm bảo các điều kiện về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất trang thiết bị, môi trường học tập, sinh hoạt để tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục nhằm phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục.

5. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

5.1 Đổi mới phương pháp dạy học

Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; triển khai giáo dục STEM, STEAM; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống. Cụ thể:

+ Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập, từ đó giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức đã được sắp đặt sẵn.

+ Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

+ Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

+ Thông qua sinh hoạt chuyên môn ở tổ, giáo viên đăng ký tiết dạy, nội dung dạy học theo hướng đổi mới, thể hiện cụ thể trên kế hoạch bài dạy. Chuyên môn nhà trường, tổ chuyên môn dự giờ góp ý đồng thời chọn những tiết dạy thể nghiệm để thảo luận, xây dựng rút kinh nghiệm ở tổ.

- Phụ trách chuyên môn nhà trường chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chuyên môn thảo luận để mỗi giáo viên dạy các môn TNXH lớp 1,2,3 và Khoa học lớp 4,5 thiết kế các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng PPBTNB; tổ chức các giờ học cho học sinh thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện. Giáo viên đăng ký các tiết dạy cụ thể và thể hiện trong bài soạn.

- Chuyên môn hướng dẫn cho giáo viên Mĩ thuật chủ động sắp xếp bài dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành các chủ đề theo hướng dẫn tại “Tài liệu dạy học Mĩ thuật dành cho giáo viên tiểu học” lớp 5, khối 1,2,3, 4 theo CT GDPT 2018

đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Tham gia tích cực vào hội thảo chuyên môn cụm trường.

5.2 Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

-Thực hiện dạy học gắn lí thuyết với thực hành; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống HIV/AIDS; ATGT,...

-Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học.

-Tiếp tục thực hiện Kế hoạch Phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em , góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Khuyến khích giáo viên có ý thức tăng cường ứng dụng CNTT để đổi mới phương pháp dạy học và sử dụng thành thạo phần mềm áp dụng vào dạy học. Phấn đấu đưa giáo dục STEM và STEAM vào giáo dục tiểu học tại nhà trường để giáo viên và học sinh làm quen

- Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa một cách thiết thực, hiệu quả; lồng ghép Chương trình dạy và học hát dân ca thông qua giờ học Âm nhạc, sinh hoạt câu lạc bộ.

- Phát triển văn hóa đọc bằng cách khai thác sử dụng thư viện, phòng đọc của trường, tổ chức các câu lạc bộ khoa học....

5.3 Thực hiện đánh giá học sinh:

- Thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020.

Cần chú ý đến việc đánh giá 5 phẩm chất- các năng lực cốt lõi (3 năng lực chung và 7 năng lực đặc thù). Chú ý đến đánh giá mức độ hoàn thành bài học, môn học. Đảm bảo việc đánh giá thường xuyên với việc đánh giá định kỳ. Trong kiểm tra đánh giá chú ý đến mức độ hoàn thành bài học đối với tất cả học sinh. Đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; đánh giá qua việc quan sát, hỏi đáp và viết.

- Đánh giá học sinh:đảm bảo trung thực, khách quan; cần giúp học sinh biết điểm mạnh, điểm yếu của mỗi cá nhân để tiến bộ; giúp HS tái định hướng hoạt động học tập. Khi đánh giá bằng lời GV cần chú ý 3 nội dung:

- Ghi nhận cái được(Cái đúng) Ngắn gọn dễ hiểu

- Chỉ ra cái sai, cái chưa đúng của học sinh (cần giảm nhẹ, tránh tổn thương)

- Chỉ ra cách khắc phục(Cần cụ thể, phù hợp với học sinh)

- Chuyên môn nhà trường, Tổ trưởng chuyên môn tiếp tục tập huấn nâng cao năng lực đánh giá thường xuyên, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ, chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng ma

trận, giáo viên ra đề theo ma trận đã được xây dựng. Đề kiểm tra đảm bảo yêu cầu theo 4 mức độ: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng sáng tạo; Kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm khách quan, đảm bảo sự phù hợp đối tượng học sinh theo từng khối lớp.

- Cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn thông qua dự giờ thăm lớp kiểm tra việc đánh giá học sinh của mỗi giáo viên để hỗ trợ, tư vấn nâng cao năng lực cho giáo viên về kỹ thuật đánh giá thường xuyên. Việc kiểm tra, đánh giá nhằm mục đích biết học sinh học như thế nào, có biết vận dụng không để giáo viên chủ động điều chỉnh phương pháp dạy học linh hoạt, hiệu quả hơn; thúc đẩy sự tiến bộ về năng lực và phẩm chất của học sinh.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, không khen tràn lan gây mất lòng tin và gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội

6. Dạy các môn Tiếng Anh- Tin học và Công nghệ

6.1. Dạy học Ngoại ngữ và Tin học- Công nghệ

- Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, dạy học Tiếng Anh 4 tiết/tuần với 100% các lớp 3-4-5 theo CTGDPT2018 của BGD&ĐT.

- Lớp 1, 2 (môn tự chọn) dạy học chương trình TA tăng cường theo Đề án tiếng Anh Victoria 2 tiết/1 tuần.

- Dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển hai kỹ năng nghe và nói. Đa dạng hình thức dạy và học tiếng Anh, tạo môi trường ngôn ngữ thuận lợi, tạo cơ hội để học sinh được thể hiện khả năng tiếng Anh được học;

- Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho học sinh: tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh dưới hình thức các Câu lạc bộ; khuyến khích đọc sách, truyện tiếng Anh.

- Đưa giáo viên nước ngoài vào tham gia giảng dạy (khi có nhu cầu của học sinh và tự nguyện của cha mẹ học sinh)

- Dạy Tin học- Công nghệ theo CTGDPT2018 của BGD&ĐT với thời lượng 2 tiết/tuần lớp 3, 4, 5.

6.2. Giáo dục kỹ năng sống:

- Việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong trường được thực hiện tích hợp thông qua các môn học:

- + Tổ chức các hoạt động giáo dục lồng ghép, tích hợp giáo dục kỹ năng sống vào nội dung các môn học.

- + Chú trọng đổi mới các hình thức dạy học, sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực để tạo điều kiện, cơ hội cho học sinh được thực hành, trải nghiệm kỹ năng sống trong quá trình học tập.

- Phối hợp với các Trung tâm khoa học Giáo dục có uy tín, chất lượng để tổ chức dạy kỹ năng sống 1 tiết/tuần/ lớp theo tinh thần tự nguyện của học sinh (khi có đủ điều kiện)

- Thực hiện quy trình dạy theo đúng hướng dẫn của các văn bản hiện hành.
- BGH và tổ chuyên môn có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học các chủ đề tự chọn của giáo viên thông qua kế hoạch bài dạy hàng tuần. Chế độ kiểm tra được thực hiện như các môn học khác.

7. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4 năm học 2024-2025 đảm bảo chất lượng, hiệu quả; triển khai thực hiện chương trình đối với lớp 5 theo CTGDPT 2018

- Tích cực, chủ động tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện Thông tư và các hướng dẫn của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo thực hiện CTGDPT 2018 tới toàn thể Cán bộ, giáo viên nhà trường và nhân dân địa phương sẵn sàng triển khai và thực hiện tốt CTGDPT 2018.

- Tích cực tham mưu với các cấp ủy, chính quyền, địa phương để xây dựng và thực hiện kế hoạch, chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất, thực hiện rà soát, đánh giá lại điều kiện CSVC, thiết bị dạy học hiện có; xây dựng kế hoạch, lộ trình sửa chữa, nâng cấp, bổ sung điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025.

- Cùng với việc chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất như phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học, cần đặc biệt quan tâm đến công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên dạy các khối lớp và ưu tiên cho khối lớp thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Đẩy mạnh việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày để tránh những bất cập khi thực hiện Chương trình GDPT mới vì đối với cấp tiểu học, chương trình GDPT mới được thiết kế dạy học 2 buổi/ngày.

- Phối hợp với Ban đại diện PHHS tổ chức tuyên truyền về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm tạo sự đồng thuận của cha mẹ học sinh với nhà trường khi thực hiện Chương trình GDPT mới. Thực hiện hiệu quả việc kết hợp giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

8. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Các đơn vị trường học xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương (theo tài liệu giáo dục địa phương đã được phê duyệt) tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH; Công văn số 1083/SGDĐT-GDTH triển khai thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” phù hợp với thực tiễn của địa phương và phải được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và SGK được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4, 5

9. Tổ chức bán trú; Giáo dục bơi.

9.1 Tổ chức bán trú

- Làm tốt công tác tuyên truyền để nâng cao tỉ lệ học sinh ăn bán trú phần đầu

trên 40 % học sinh ăn bán trú tại trường;

- Đầu tư cơ sở vật chất

- + Phòng ăn ngủ ngay trên lớp có chăn mền được giặt thường xuyên, sạch sẽ.

- Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm;

- + Đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm từ khâu tiếp nhận thực phẩm đến sơ chế, chế biến và phân chia thức ăn cho học sinh;

- + Tổ chức cho học sinh biết cách tự phục vụ cùng với việc hướng dẫn các kỹ năng sống một cách khoa học;

- + Đưa công tác an toàn trường học, phòng dịch, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm vào nền nếp.

- Chế độ dinh dưỡng: Kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì được thực hiện xuyên suốt trong năm theo kế hoạch riêng.

9.2 Đề án giáo dục bơi

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án “Giáo dục bơi cho học sinh tiểu học”. Có biện pháp liên kết với một số bể bơi thông minh gần khu vực trường để dạy bơi cho học sinh, phấn đấu 50% số HS lớp 3,4,5 của nhà trường biết bơi.

- Dạy tài liệu phòng chống đuối nước lồng ghép và tiết GDTC ở tất cả các lớp 1,2,3,4,5.

11. Tổ chức các Câu lạc bộ năng khiếu.

Căn cứ vào điều kiện thực tiễn của nhà trường và cha mẹ học sinh, nhà trường tổ chức các hình thức sinh hoạt chuyên môn dưới hình thức tổ chức các Câu lạc bộ năng khiếu nhằm tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích, sáng tạo cho các em học sinh ở một số môn học, các hoạt động giáo dục góp phần giúp học sinh phát triển tư duy, sáng tạo trong các lĩnh vực kiến thức, kỹ năng mà các em yêu thích.

Giúp học sinh có điều kiện để phát triển năng lực bản thân; thi đua bộc lộ tài năng của mình. Bên cạnh đó, xây dựng cho các em đức tính tự rèn luyện, tìm tòi, sáng tạo khoa học trong các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Câu lạc bộ góp phần làm cho mỗi giáo viên luôn đổi mới PPGD; học sinh đổi mới cách học, cách tiếp cận các kỹ năng mềm trong cuộc sống.

- Tất cả học sinh tham gia câu lạc bộ đều phải yêu thích, tự nguyện và được sự đồng thuận, ủng hộ của cha mẹ. (*đăng kí*).

- Học sinh có thể tham gia một hoặc nhiều Câu lạc bộ tùy theo khả năng của bản thân.

- Thành lập Ban chỉ đạo Câu lạc bộ gồm 01 Đ.c Hiệu phó làm trưởng ban. Cử các đ.c GV có năng lực làm chủ nhiệm và thành viên các Câu lạc bộ.

- Câu lạc bộ được chia thành các tổ nhóm để tổ chức sinh hoạt dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

- Hình thức tổ chức sinh hoạt phải phong phú, đa dạng; nhẹ nhàng và hiệu quả tránh gây áp lực cho học sinh.

- Các nhóm sinh hoạt tối đa 2 lần/tuần/Câu lạc bộ.

- Thời gian sinh hoạt thứ bảy hàng tuần(Sáng, chiều).

- Mỗi câu lạc bộ tổ chức sinh hoạt định kỳ 2 đến 3 lần/năm học.
- Các Câu lạc bộ phải có kế hoạch, nội dung chương trình cho mỗi lần sinh hoạt định kỳ.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1 Hiệu trưởng.

- Hiệu trưởng quyết định thành lập các hội đồng tư vấn, ban chỉ đạo các hoạt động (Ban chỉ đạo hoạt động ngoài giờ lên lớp, Hội đồng kiểm tra đánh giá học sinh, Hội đồng thi giáo viên giỏi, Hội đồng thi đua khen thưởng, ...)
- Tham mưu tích cực và huy động các nguồn lực để tổ chức hoàn thiện mọi điều kiện giúp cho việc thực hiện kế hoạch giáo dục đạt hiệu quả cao.
- Phụ trách hoạt động của tổ 1.

2. Phó HT:

Đ.c Nguyễn Văn Tú

- Giúp Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và quản lý, điều hành các hoạt động chuyên môn Tổ 4-5, Phân công chuyên môn của nhà trường, hoạt động giáo dục ngoài giờ LL, CSVC, Bồi dưỡng giáo viên, Công tác Thư viện- Thiết Bị Chịu trách nhiệm chương trình giáo dục đại trà và đầu ra lớp 5. Quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư 17/TT-BGD

- Duyệt kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy của giáo viên sinh hoạt Tổ 4-5.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn và giáo viên xây dựng và thực hiện kế hoạch, duyệt các kế hoạch của tổ chuyên môn và giáo viên.
- Phụ trách và tổ chức và thực hiện các cuộc thi, giao lưu của giáo viên và học sinh, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Đ.c Mạc Thị Dọp

- Giúp Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và quản lý, điều hành các hoạt động về Hội chữ thập đỏ, công tác từ thiện, ATGT,...
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch phổ cập GDTH.
- Xây dựng và thực hiện công tác bán trú.
- Xây dựng kế hoạch và thực hiện Y tế học đường.
- Duyệt kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy của giáo viên sinh hoạt Tổ 1-2-3
- Phụ trách hoạt động tổ 1-2 - 3.
- Phụ trách Lao động vS của nhà trường.

3. Đối với Tổ chuyên môn

- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng và giải trình kế hoạch dạy học các môn học theo yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học của tổ theo tuần, tháng, học kỳ và năm học.
- Thực hiện kế hoạch hoạt động chuyên môn của trường, của tổ chủ động và linh hoạt.
- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề

và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.
- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.
- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.
- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại điều lệ trường tiểu học.

4. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.
- Tham mưu với Phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động TN, ngoài giờ lên lớp.
- Phối hợp với GVCN, GV bộ môn tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại điều lệ trường tiểu học.

5. Đối với giáo viên.

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và kế hoạch giáo dục của nhà trường. Chủ động thực hiện và chịu trách nhiệm về kế hoạch giáo dục; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (nội dung, phương pháp giáo dục, kiểm tra đánh giá học sinh) và chất lượng, hiệu quả giáo dục từng học sinh của lớp mình phụ trách, bảo đảm quy định của chương trình giáo dục, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện cụ thể của nhà trường.
- Tham gia xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và nhà trường; thường xuyên cập nhật những chỉ đạo của ngành; chuẩn bị, tổ chức dạy học và đánh giá học sinh theo quy định; thực hiện các hoạt động chuyên môn khác.
- Phối hợp Tổng phụ trách Đội, phụ huynh tổ chức các hoạt động Trải nghiệm; hoạt động ngoài giờ lên lớp.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định tại điều lệ trường tiểu học.

6. Đối với nhân viên.

- Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động cá nhân theo tuần, tháng, năm học nhằm phục vụ cho việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Tùy theo vị trí việc làm, nhân viên trường tiểu học thực hiện nhiệm vụ theo quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của vị trí việc làm đang đảm nhiệm.
- Tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo kế hoạch của tổ, nhà trường

và các cấp quản lý giáo dục.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi hiệu trưởng phân công.

7. Công tác kiểm tra, giám sát

- Kiểm tra chuyên môn: Theo kế hoạch tháng.
- Kiểm tra sự phạm nhà giáo kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào cuối tháng 5 năm 2025.

- Kiểm tra bán trú: Kế hoạch riêng
- Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch tháng
- Kiểm tra các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: Theo kế hoạch tháng

8. Chế độ báo cáo

- Hằng tháng, bộ phận chuyên môn tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới;
- Sơ kết từng học kỳ;
- Tổng kết chuyên môn;
- Báo cáo theo yêu cầu của ngành.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường Tiểu học An Lưu năm học 2024-2025. Nhà trường yêu cầu các tổ chuyên môn, các đoàn thể, cán bộ giáo viên, nhân viên căn cứ theo kế hoạch để xây dựng kế hoạch hoạt động các đoàn thể, cá nhân trong nhà trường nghiêm túc, đạt hiệu quả và các chỉ tiêu đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng GD và ĐT Thị xã để báo cáo
- Các tổ để thực hiện
- Lưu: VP.

T.M NHÀ TRƯỜNG

Nguyễn Văn Tú

**T/M HỘI ĐỒNG NHÀ TRƯỜNG
K/T CHỦ TỊCH- PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Minh Nguyệt

	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra việc đánh giá học sinh học kì I và công tác tự bồi dưỡng của GV. - Kiểm tra CMNV, k.tra chuyên đề theo kế hoạch. - Bồi dưỡng HSNK, phụ đạo HS tiếp thu chậm. - Họp phụ huynh học sinh đầu học kì II. - Báo cáo kết quả chỉ đạo dạy 2b/ ngày với PGD. - Tổ chức cho CBGV, HS nghỉ Tết Nguyên đán theo quy định; Bổ sung:
Tháng 02/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Ổn định nề nếp, đảm bảo thực hiện chương trình HKII sau kì nghỉ tết Nguyên đán theo đúng quy định; - Tổ chức cho HS tham gia các sân chơi trên mạng; - Kiểm tra nề nếp chuyên môn, HĐNGLL; - Kiểm tra CMNV, k.tra chuyên đề theo kế hoạch; - Bồi dưỡng HSNK, phụ đạo HS tiếp thu chậm; Bổ sung:
Tháng 3/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Phát động thi đua chào mừng ngày 8/3 và 26/3 - Chỉ đạo thực hiện các hoạt động và hội giảng đợt 2 chào mừng ngày 8/3; 26/3 - CBGV hoàn thành SK; Nghiệm thu kết quả và nộp SK về PGD. - Kiểm tra nề nếp chuyên môn, BDTX và HĐNGLL toàn trường; - Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2025-2026. - Kiểm tra CMNV, k.tra chuyên đề theo kế hoạch. - Bồi dưỡng HSNK, phụ đạo HS tiếp thu chậm. - Chỉ đạo ra đề và tổ chức KTĐK GKII môn Toán, TV lớp 4,5. - Tổ chức các hoạt động chuyên môn, chuyên đề. - Tham gia Hội thảo về “Tổ chức hoạt động giáo dục Stem trong giáo dục Tiểu học” cấp tỉnh; - Tham gia Giao lưu môn Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh HS lớp 5; Bổ sung:
Tháng 4/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức ôn tập cuối năm học; - Kiểm tra CMNV, k.tra chuyên đề theo kế hoạch; - Bồi dưỡng HSNK, phụ đạo HS tiếp thu chậm; - Tổ chức giáo dục bơi cho HS; - Tham gia Khảo sát chất lượng môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, lớp 5 (Bài số 2) do PGD tổ chức; - Tham gia Hội nghị Chuyên đề “Nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018” cấp tỉnh; - Tham dự Giao lưu ngoại khóa “Ngày hội Tiếng Anh cùng STEM” cấp thị xã; - Tham gia cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp tỉnh; Bổ sung:
Tháng	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra CMNV, k.tra chuyên đề theo kế hoạch.

